

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án giao đất tái định cư cho 07 hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi do giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2954/QĐ-UBND (đợt 33) ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;

Căn cứ Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư đối với các hộ dân bị ảnh hưởng GPMB để thực hiện dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến – Diêm Vân trên địa bàn xã Phước Sơn và xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 860/TTr-STNMT ngày 24/10/2022 và Biên bản cuộc họp ngày 30/9/2022 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án giao đất tái định cư cho 07 hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi do giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiên - Diêm Vân, với nội dung chính như sau:

Bố trí cho 07 hộ gia đình, cá nhân 07 lô đất tái định cư với tổng diện tích là 810,0m² tại Khu tái định cư Vinh Quang, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước. Tiền sử dụng đất các hộ dân phải nộp vào ngân sách nhà nước là 2.940.000.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng).

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, các cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ VÀ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI NỘP CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CÓ ĐẤT THU HỒI DO GPMB ĐỂ XÂY DỰNG DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN TỈNH BÌNH ĐỊNH, ĐOẠN CÁT TIẾN - DIÊM VÂN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thông tin thửa đất bị thu			Thông tin lô đất tái định cư										Ghi chú
			Diện tích (m ²)	DT thu hồi đất ở (m ²)	DT thu hồi đất nn (m ²)	Vị trí lô đất	Tên đường, lộ giới	Kích thước (m)	Diện tích (m ²)	Hệ số lô góc	Đơn giá đất tái định cư (đồng/m ²)	Đơn giá đất thị trường (đồng/m ²)	Tiền sử dụng đất tái định cư (đồng)	Tiền sử dụng đất thị trường (đồng)	Tổng tiền sử dụng đất (đồng)	
A. Đối với 04 hộ giải tỏa trắng, đủ điều kiện bồi thường đất ở (tại xã Phước Thuận)																
1	Bà Lê Thị Thu Hương	12 Nguyễn Trần, P. Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn	94,50	94,50	0,00	Lô 29, khu OLK-02	Đường N4, lộ giới 12m	15,0m x 6,5m	97,5	1,0	3.500.000	6.000.000	330.750.000	18.000.000	348.750.000	Đất có GCNQSD đất
2	Ông Mai Văn Hùng	99/1 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	94,50	94,50	0,00	Lô 30, khu OLK-02	Đường N4, lộ giới 12m	15,0m x 6,5m	97,5	1,0	3.500.000	6.000.000	330.750.000	18.000.000	348.750.000	Đất có GCNQSD đất
3	Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Thôn Tân Thuận, Phước Thuận, Tuy Phước	94,50	94,50	0,00	Lô 31, khu OLK-02	Đường N4, lộ giới 12m	15,0m x 6,5m	97,5	1,0	3.500.000	6.000.000	330.750.000	18.000.000	348.750.000	Đất có GCNQSD đất
4	Ông Trương Lộc Sơn	Thôn Nhân Ân, Phước Thuận, Tuy Phước	94,50	94,50	0,00	Lô 32, khu OLK-02	Đường N4, lộ giới 12m	15,0m x 6,5m	97,5	1,0	3.500.000	6.000.000	330.750.000	18.000.000	348.750.000	Đất có GCNQSD đất
B. Các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB tại xã Phước Sơn																
I. Đối với 02 hộ gia đình, cá nhân giải tỏa trắng, đủ điều kiện bồi thường đất ở																
5	Ông Trần Anh Tuấn, bà Lê Thị Nguyễn	Thôn Xuân Phương, Phước Sơn, Tuy Phước	399,10	150,00	249,10	Lô 01, khu OLK-04	Đường N1, lộ giới 13m	11,5m x 14,0m	161,0	1,0	3.500.000	6.000.000	525.000.000	66.000.000	591.000.000	Đất có GCNQSD đất
6	Ông Nguyễn Bá Trinh, bà Nguyễn Thị Nhiên	Thôn Xuân Phương, Phước Sơn, Tuy Phước	409,80	150,00	259,80	Lô 02, khu OLK-04	Đường N1, lộ giới 13m	11,5m x 14,0m	161,0	1,0	3.500.000	6.000.000	525.000.000	66.000.000	591.000.000	Đất có GCNQSD đất
II. Đối với 01 hộ gia đình, cá nhân giải tỏa 01 phần, đủ điều kiện bồi thường đất ở																
7	Ông Trần Mỹ, bà Mai Thị Tuyết Thu	Thôn Xuân Phương, Phước Sơn, Tuy Phước	624,20	90,00	379,70	Lô 03, khu OLK-04	Đường N1, lộ giới 13m	7,0m x 14,0m	98,0	1,0	3.500.000	6.000.000	315.000.000	48.000.000	363.000.000	Đất có GCNQSD đất
Tổng			1.811,10	768,00	888,60				810,0				2.688.000.000	252.000.000	2.940.000.000	